

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04/8/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2023/TLST -KDTM ngày 22/6/2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần B (LPB).

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà C T, số 10x, THĐ, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Th- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công T- Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh K.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trần Minh Th1- Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch huyện KPL, tỉnh K.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 198x và ông Nguyễn Bảo N, sinh năm 198x.

Cùng địa chỉ: Số 9x, đường N, tổ dân phố 0x, thị trấn M Đ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản tiền vay:

- Bà Lê Thị Mỹ H và ông Nguyễn Bảo N đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh K – Phòng giao dịch KPL số tiền vay tính đến ngày 04/8/2023, tổng cộng là: **598.983.209 đồng** (*Năm trăm chín mươi tám triệu, chín trăm tám mươi ba nghìn, hai trăm lẻ chín đồng*) (Trong đó: Nợ gốc: 550.000.000 đồng; Lãi quá hạn: 35.940.526 đồng; Lãi phạt gốc: 0 đồng; Lãi phạt lãi: 828.379 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số HDTD86C2022296 ngày 26/10/2022 và Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số tài khoản 0000000017430091 loại thẻ JCB là 12.214.304 đồng).

- *Tiền lãi phát sinh*: Bà Lê Thị Mỹ H, ông Nguyễn Bảo N phải thanh toán tiền lãi suất phát sinh đối với số tiền còn nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HDTD86C2022296 ngày 26/10/2022 và Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số tài khoản 0000000017430091 loại thẻ JCB đã ký kết với Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh K – Phòng giao dịch KPL kể từ ngày 05/8/2023 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ. Trường hợp Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất của khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Phương thức trả nợ: Thanh toán một lần gồm tiền gốc, tiền lãi, lãi quá hạn theo các hợp đồng nêu trên;

- Thời gian trả các khoản vay trên: Chậm nhất vào ngày 30/9/2023.

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp bà Lê Thị Mỹ H và ông Nguyễn Bảo N không trả nợ hoặc chỉ trả được một phần khoản nợ, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng nêu trên thì Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LPB) - Chi nhánh K - Phòng giao dịch huyện KPL yêu cầu phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 20/2019/HĐTC/PGDKONPLONG chứng thực ngày 26/12/2019; Phụ lục hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số PL 01-20/2019/HĐTC/PGDKONPLONG chứng thực ngày 23/12/2020 đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP B (LPB) để thu hồi nợ cho ngân hàng gồm: Quyền sử dụng đất của bên thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 502356, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00631 do Ủy ban nhân dân huyện KPL, tỉnh K cấp ngày 10/11/2008; thửa đất số 219, tại tờ bản đồ số: Sơ đồ cấp đất ở đợt IV, diện tích 210 m² và tài sản gắn liền với đất theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 04/7/2023. Địa chỉ: Thôn MĐ, thị trấn MĐ, huyện Kon Plông, tỉnh K (Nay là số 9x đường N, thị trấn M Đ, huyện KPL, tỉnh K).

2.3 Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015:

Buộc bà Lê Thị Mỹ H và ông Nguyễn Bảo N phải trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B (LPB) - Chi nhánh K - Phòng giao dịch huyện KPL số tiền **4.000.000 đồng** (*Bốn triệu đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bà Lê Thị Mỹ H và ông Nguyễn Bảo N phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 13.979.664 đồng (*Mười ba triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, sáu trăm sáu mươi bốn đồng*).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP B (LPB) - Chi nhánh K - Phòng giao dịch huyện KPL số tiền tạm ứng án phí đã nộp 13.580.081 đồng (*Mười ba triệu, năm trăm tám mươi nghìn, không trăm tám mươi mốt đồng*) theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0003636 ngày 21/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cáo tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Chi cục THA dân sự huyện Kon Plông;
- Các đương sự;
- Lưu HS/VA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Đăng Lễ